

\*

Số -BC/ĐU

Hải Dương, ngày tháng năm 2026

## **BÁO CÁO**

**về việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

-----

Thực hiện Công văn số 1167-CV/BTCTU, ngày 27/3/2026 của Ban Tổ chức Thành uỷ về việc báo cáo tình hình thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị, Đảng uỷ phường Hải Dương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Quy định số 213-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW, ngày 30/10/2020 của Ban Tổ chức Trung ương là căn cứ trực tiếp để các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai việc giới thiệu, tiếp nhận, theo dõi, nhận xét đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ nơi cư trú; góp phần nâng cao trách nhiệm nêu gương của đảng viên và bổ sung kênh thông tin phục vụ công tác quản lý, đánh giá, xếp loại đảng viên.

### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt Quy định**

Ban Thường vụ Đảng uỷ phường Hải Dương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, nhất là các chi bộ tổ dân phố, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW bằng nhiều hình thức phù hợp; lồng ghép trong sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ, hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng và trong quá trình đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

#### **2. Về cụ thể hóa việc thực hiện Quy định**

Trên cơ sở Quy định số 213-QĐ/TW và Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW, Đảng uỷ phường đã chỉ đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện các khâu: tiếp nhận giấy giới thiệu đảng viên về nơi cư trú; rà soát, lập danh sách theo từng chi bộ tổ dân phố; theo dõi việc tham gia sinh hoạt, giữ mối liên hệ; tổ chức nhận xét, xác nhận và gửi kết quả về tổ chức đảng nơi đảng viên đang công tác theo quy định.

Việc cụ thể hóa được thực hiện theo hướng rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, coi trọng vai trò của chi uỷ chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận trong

nắm tình hình và tham gia nhận xét đảng viên; đồng thời từng bước đặt ra yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện trên môi trường số.

## **II. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Năm 2025, cấp uỷ cơ sở nơi đảng viên đang công tác đã giới thiệu 1.802 đảng viên về giữ mối liên hệ nơi cư trú; cấp uỷ nơi cư trú trên địa bàn phường tiếp nhận 1.590 đảng viên đang công tác về sinh hoạt nơi cư trú. Không phát sinh trường hợp được miễn sinh hoạt nơi cư trú; không có trường hợp được miễn giới thiệu về tổ chức đảng nơi cư trú; không có trường hợp cấp uỷ nơi cư trú đề nghị biểu dương hoặc xem xét xử lý; đồng thời không có trường hợp đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng.

### **1. Về trách nhiệm của đảng viên đang công tác và của tổ chức cơ sở đảng**

Cấp uỷ, tổ chức đảng nơi đảng viên đang công tác cơ bản thực hiện nghiêm việc giới thiệu đảng viên về nơi cư trú theo quy định; kịp thời phối hợp với cấp uỷ nơi cư trú trong việc lấy ý kiến nhận xét phục vụ đánh giá, xếp loại đảng viên, công tác cán bộ và các nhiệm vụ có liên quan.

Về cơ cấu đảng viên được giới thiệu về nơi cư trú, số lượng lớn nhất thuộc loại hình doanh nghiệp và hợp tác xã với 1.120 đồng chí, chiếm khoảng 62,2%; tiếp đến là đơn vị sự nghiệp với 533 đồng chí, chiếm khoảng 29,6%; còn lại là công an 65 đồng chí, cơ quan nhà nước 41 đồng chí, đảng bộ các cơ quan Đảng phường 31 đồng chí, quân đội 12 đồng chí.

### **2. Nhiệm vụ của đảng viên đang công tác ở nơi cư trú**

Đa số đảng viên đang công tác cư trú trên địa bàn phường có ý thức chấp hành tốt việc giữ mối liên hệ với chi uỷ, chi bộ và Nhân dân nơi cư trú; thực hiện tương đối đầy đủ nghĩa vụ công dân, gương mẫu trong gia đình và khu dân cư; tham gia các cuộc họp, các phong trào, cuộc vận động tại địa phương; chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương nơi cư trú.

Nhiều đồng chí thể hiện rõ vai trò nêu gương, tích cực tham gia góp ý xây dựng chi bộ, tổ dân phố, tham gia công tác giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện tốt các phong trào thi đua ở địa phương.

Tuy nhiên, mức độ tham gia của đảng viên chưa thật đồng đều. Một bộ phận đảng viên do đặc thù công tác ở doanh nghiệp, làm việc theo ca, theo kíp, thường xuyên đi công tác hoặc thời gian làm việc không ổn định nên việc dự họp, tham gia sinh hoạt, giữ mối liên hệ thường xuyên với chi bộ nơi cư trú còn hạn chế; có trường hợp việc liên hệ mới tập trung nhiều vào thời điểm cuối năm hoặc khi cần nhận xét.

### **3. Nhiệm vụ của cấp uỷ cơ sở nơi đảng viên đang công tác**

Cấp uỷ cơ sở nơi đảng viên đang công tác đã cơ bản thực hiện việc giới thiệu đảng viên về nơi cư trú đúng đối tượng, đúng quy định; đồng thời phối hợp với cấp uỷ nơi cư trú trong việc tiếp nhận, lấy ý kiến nhận xét, phục vụ công tác đánh giá, xếp loại đảng viên hằng năm.

Tuy vậy, chất lượng công tác này phụ thuộc nhiều vào việc cập nhật danh sách đảng viên, biến động về nơi ở, thông tin liên hệ, điều kiện công tác của đảng viên. Nếu việc cập nhật chưa kịp thời, thông tin gửi về nơi cư trú chưa đầy đủ hoặc chưa có cơ chế liên thông rõ ràng thì việc theo dõi, mời dự sinh hoạt, tổng hợp nhận xét sẽ gặp khó khăn.

### **4. Nhiệm vụ của tổ chức đảng nơi đảng viên đang công tác cư trú**

Cấp uỷ nơi cư trú trên địa bàn phường cơ bản thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân công theo dõi và tổ chức cho đảng viên đang công tác tham gia sinh hoạt nơi cư trú theo quy định. Việc nhận xét đảng viên được thực hiện gắn với nắm tình hình thực tế tại địa bàn dân cư, có sự phối hợp giữa chi uỷ với ban công tác mặt trận và các lực lượng ở cơ sở.

Năm 2025, địa bàn phường tiếp nhận 1.590 đảng viên đang công tác về sinh hoạt nơi cư trú; không phát sinh trường hợp cấp uỷ nơi cư trú đề nghị biểu dương hoặc đề nghị xem xét xử lý; không có trường hợp đề xuất cấp xã biểu dương, khen thưởng. Điều đó phản ánh nhìn chung đảng viên đang công tác cư trú trên địa bàn cơ bản chấp hành tốt quy định; tuy nhiên cũng đặt ra yêu cầu phải nâng cao hơn nữa chất lượng theo dõi và nhận xét, tránh tình trạng nhận xét an toàn, còn chung chung.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Về ưu điểm và nguyên nhân**

Việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW trên địa bàn phường Hải Dương thời gian qua cơ bản được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc; góp phần duy trì mối liên hệ thường xuyên giữa đảng viên đang công tác với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần nêu gương của đảng viên; tạo thêm kênh thông tin quan trọng phục vụ công tác quản lý, đánh giá, xếp loại đảng viên.

Ưu điểm nổi bật là nhận thức của cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên về ý nghĩa của việc giữ mối liên hệ nơi cư trú từng bước được nâng lên; việc phối hợp giữa nơi công tác và nơi cư trú cơ bản được duy trì; các chi bộ tổ dân phố đã quan tâm hơn tới việc nắm chắc danh sách, theo dõi việc tham gia của đảng viên.

### **2. Về hạn chế và nguyên nhân**

Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW vẫn còn một số hạn chế. Chất lượng tham gia của đảng viên chưa thật đồng đều giữa các nhóm đối tượng; nhất là nhóm đảng viên công tác trong doanh nghiệp, hợp tác xã, làm việc theo ca, theo kíp hoặc thường xuyên đi công tác xa còn khó khăn trong việc bố trí tham gia sinh hoạt nơi cư trú đầy đủ, thường xuyên.

Nội dung nhận xét ở một số trường hợp còn khái quát, thiên về đánh giá chung, chưa phản ánh rõ mức độ tham gia, đóng góp cụ thể của từng đảng viên; việc biểu dương các điển hình tích cực hoặc mạnh dạn nêu hạn chế, kiến nghị xem xét đối với trường hợp thực hiện chưa tốt còn rất ít. Nguyên nhân chủ yếu là do số lượng đảng viên về giữ mối liên hệ nơi cư trú khá lớn, cơ cấu đa dạng, điều kiện công tác của từng nhóm đối tượng khác nhau; phương thức quản lý vẫn chủ yếu dựa trên hồ sơ giấy, ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ.

### **3. Về khó khăn, bất cập và những vấn đề đặt ra**

Khó khăn lớn hiện nay là yêu cầu phải nâng cao chất lượng nhận xét trong khi khối lượng đảng viên theo dõi lớn. Chỉ tính riêng năm 2025, cấp uỷ nơi công tác đã giới thiệu 1.802 đảng viên về giữ mối liên hệ nơi cư trú, trong đó khu vực doanh nghiệp và hợp tác xã chiếm 62,2%, đơn vị sự nghiệp chiếm 29,6%. Với cơ cấu như vậy, nếu phương thức quản lý, thông tin và nhận xét không được đổi mới thì rất dễ dẫn tới tình trạng làm theo thủ tục, nhận xét theo mẫu, chưa phản ánh đầy đủ mức độ tham gia thực tế của từng đảng viên.

Một bất cập khác là phương thức nhận xét hiện nay nhìn chung vẫn thiên về định tính, chủ yếu bằng hồ sơ giấy, mất thời gian luân chuyển và chưa tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi tiến độ, tra cứu, lưu trữ lâu dài. Trong bối cảnh hiện nay, việc chuyển đổi số trong thực hiện thủ tục lấy ý kiến nhận xét nơi cư trú đã được đặt ra rất rõ; một số quy trình điện tử đã được công khai và triển khai trên môi trường số, song chưa được hướng dẫn đầy đủ, thống nhất ở cấp hướng dẫn nghiệp vụ.

Thực tiễn tại một số địa phương cũng cho thấy còn hiện tượng đảng viên chưa chủ động giữ mối liên hệ thường xuyên, có trường hợp chỉ tập trung xin nhận xét khi cần; ngược lại, ở một số nơi việc nhận xét còn nể nang, thiếu phân hoá, thiếu căn cứ cụ thể. Điều đó đặt ra yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện cả Quy định số 213-QĐ/TW và Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW theo hướng cụ thể hơn, thực chất hơn, phù hợp hơn với điều kiện quản lý đảng viên trong tình hình mới.

### **4. Về mô hình mới, cách làm hiệu quả**

Qua thực tiễn triển khai, một số cách làm bước đầu cho thấy hiệu quả như: lập danh sách điện tử đảng viên đang công tác theo từng chi bộ tổ dân phố để theo dõi thường xuyên; phân công cấp uỷ viên, bí thư chi bộ trực tiếp phụ trách nhóm đảng

viên giữ mối liên hệ nơi cư trú; thông báo lịch sinh hoạt bằng nhiều hình thức; tăng cường phối hợp giữa chi uỷ với ban công tác mặt trận, tổ dân phố trong nắm tình hình và tham gia nhận xét đảng viên.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN**

##### **1. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy định số 213-QĐ/TW**

Một là, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định rõ hơn về cơ chế phối hợp và trách nhiệm cập nhật thông tin hai chiều giữa nơi công tác và nơi cư trú, nhất là khi đảng viên thay đổi nơi cư trú, chuyển công tác, nghỉ hưu, đi học tập trung, công tác xa hoặc thuộc diện miễn sinh hoạt nơi cư trú.

Hai là, đề nghị quy định cụ thể hơn về thời điểm, tần suất, trường hợp lấy ý kiến nhận xét nơi cư trú theo hướng giảm trùng lặp, tránh phát sinh nhiều lần trong năm đối với cùng một đảng viên nếu không thật sự cần thiết; ưu tiên một đợt nhận xét định kỳ gắn với đánh giá, xếp loại đảng viên hằng năm, đồng thời chỉ thực hiện nhận xét đột xuất trong trường hợp phục vụ công tác cán bộ hoặc theo yêu cầu đặc biệt.

Ba là, đề nghị quy định cụ thể hơn về phương thức thực hiện đối với các nhóm đảng viên có điều kiện công tác đặc thù như làm việc theo ca, theo kíp, thường xuyên đi công tác xa, lao động lưu động, công tác trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, nhằm bảo đảm vừa chặt chẽ trong quản lý, vừa phù hợp với thực tiễn.

##### **2. Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung về Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW**

Một là, đề nghị sửa đổi, bổ sung hệ thống biểu mẫu theo hướng số hoá, liên thông, dễ theo dõi. Biểu mẫu cần được thiết kế theo hướng vừa dùng được trên giấy, vừa tương thích với môi trường điện tử; bổ sung các trường thông tin phục vụ quản lý như mã hồ sơ, thông tin liên hệ, thời điểm gửi - nhận - xử lý, tình trạng hồ sơ, chữ ký số, đóng dấu số hoặc mã tra cứu điện tử.

Hai là, đề nghị bổ sung nội dung hướng dẫn riêng về thực hiện trên môi trường số, bao gồm: tiếp nhận hồ sơ điện tử, ký số, đóng dấu số, thời hạn xử lý, phân quyền tài khoản, cơ chế bảo mật, lưu trữ và tra cứu dữ liệu; cơ chế nhắc việc, cảnh báo quá hạn; quy trình liên thông giữa nơi công tác và nơi cư trú.

Ba là, đề nghị nghiên cứu bổ sung hướng dẫn riêng đối với nhóm đảng viên có điều kiện công tác đặc thù, nhất là đảng viên khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, lao động theo ca, theo kíp, thường xuyên đi công tác hoặc cư trú thực tế không ổn định; cho phép áp dụng một số phương thức giữ mối liên hệ linh hoạt hơn nhưng vẫn bảo đảm nguyên tắc quản lý đảng viên chặt chẽ, đúng quy định.

Bốn là, đề nghị rà soát, cập nhật căn cứ pháp lý, thuật ngữ và thẩm quyền cho phù hợp với tình hình mới, phù hợp với hệ thống thủ tục hành chính của Đảng đã được công bố và yêu cầu tổ chức thực hiện trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số. Việc sửa đổi Hướng dẫn số 33 cần bám sát thực tiễn ở cơ sở, giảm bớt khâu trung gian, giảm hình thức, tăng tính thực chất, tăng khả năng áp dụng thống nhất trên phạm vi rộng.

Trên đây là báo cáo của Đảng uỷ phường Hải Dương về việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, báo cáo Ban Tổ chức Thành uỷ xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành uỷ (để báo cáo);
- Thường trực Đảng uỷ;
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Phạm Công Quân**